TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2025/HS-ST
Ngày: 13/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn, ông Đoàn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Phạm Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2025/QĐ-HPT ngày 06 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Công Th, sinh ngày 27/3/1990; tại Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Thôn Phụ Chính, xã Hòa Chính (nay là xã Hòa Phú) huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Phòng 718, tòa HH03E, khu đô thị Thanh Hà, Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1959 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/5/2012, Công an huyện Chương Mỹ, Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau (đã nộp phạt).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Cao Thị Thu H, sinh năm 1991; Trú tại: P207 chung cư 789A, tổ 11, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Công Th quen biết chị Cao Thị H Thu từ năm 2021 khi Th làm nhân

viên Trung tâm tín chấp Miền Bắc thuộc ngân hàng VPBank và đã từng giúp chị TH thủ tục mở khoản vay tín dụng tại ngân hàng VPBank. Đến ngày 22/11/2021, Th nghỉ việc và không còn làm nhân viên của ngân hàng VPBank nữa.

Đầu năm 2024, chị TH có 3 thẻ tín dụng số 4198 3499 0459 5191 tại ngân hàng VPBank, số 5268 8730 0063 0182 tại ngân hàng VIB và số 4220 7575 0076 6838 tại ngân hàng Techcombank đã tiêu hết hạn mức thẻ. Do có nhu cầu vay mới khoản vay 120.000.000 đồng trong vòng 05 năm nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, chị TH nhắn tin qua zalo hỏi Th "*anh còn làm tín dụng không*". Lúc này, do Th đang cần tiền trả nợ và chi tiêu nên Th đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị TH nên Th nhắn lại "*còn em, em cần vay hay làm thẻ*" và gửi qua zalo cho Thu hình ảnh căn cước công dân và thẻ nhân viên của mình khi còn làm tại Trung tâm tín chấp Miền Bắc thuộc ngân hàng VPBank để chị TH tin tưởng là Th vẫn đang làm việc tại ngân hàng. Sau đó, Th yêu cầu chị TH gửi thông tin cá nhân để kiểm tra xem có mở khoản vay tiếp được không. Sau khi chị TH gửi ảnh căn cước công dân cho Th và số thẻ tín dụng của chị TH, Th đã dùng điện thoại cá nhân của mình truy cập vào app CIC của Trung tâm tín dụng quốc gia Việt Nam để kiểm tra nợ xấu các thẻ tín dụng của chị TH. Sau khi tra cứu thông tin, Th nói với chị TH: "*giờ em phải thanh toán hết các khoản thẻ tín dụng thì mới vay được khoản mới*" và hướng dẫn chị TH chuyển tiền vào tài khoản của Th để Th hỗ trợ chị TH xóa khoản nợ tín dụng trên CIC và mở 1 tài khoản tiết kiệm làm đảm bảo. Chị TH tin tưởng Th vẫn đang làm việc trong ngân hàng VPBank, có khả năng lo việc được cho mình nên cùng ngày 11/01/2024, tại phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, chị TH đã chuyển khoản 20.000.000 đồng từ số tài khoản 0491000123487 tại ngân hàng Vietcombank của chị TH đến số tài khoản 19028047962016 tại ngân hàng Techcombank của Th để thanh toán thẻ tín dụng số 4198 3499 0459 5191 của chị TH tại ngân hàng VPBank.

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 12/01/2024, Th đến sảnh tòa nhà chung cư 789A, phường Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội gặp chị TH để cho chị TH ký hồ sơ xin cấp tín dụng của ngân hàng VPBank (biểu mẫu hồ sơ do Th tự lấy trên mạng Internet). Do biết chị TH có thẻ tín dụng tại ngân hàng Techcombank đã tiêu hết hạn mức 40.000.0000 đồng, Th tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền nên đã nhắn tin cho chị TH nội dung *"em có xử lý được tiền để anh đẩy vào thẻ Tech cho em xong anh xử lý cái CIC khoảng 2 tiếng xong lại rút tiền đấy về là xong, mai giải ngân sáng là xong em ạ, dư nợ cao đẩy lên không xử lý nó cancel mất công"* mục đích để chị TH chuyển 40.000.000 đồng để thanh toán nợ trong thẻ tín dụng Techcombank. Chị TH sau đó đã chuyển khoản cho Th số tiền 40.000.000 đồng từ tài khoản số 19028194161029 tại ngân hàng Techcombank đến số tài khoản nêu trên của Th để Th thanh toán nợ trong thẻ cho chị TH.

Sáng ngày 13/01/2024, Th biết tài khoản tín dụng của chị TH tại ngân

hàng VIB sắp tiêu hết hạn mức 30.000.000 đồng nên Th tiếp tục đưa ra thông tin gian dối bằng hình thức tự tạo tài khoản zalo với tên "A Kiên Trưởng phòng KHCN" rồi nhắn tin qua lại với tài khoản zalo của Th, sau đó Th chụp màn hình đoạn tin nhắn rồi gửi qua zalo cho chị TH và nhắn tin cho chị TH nội dung "*Sếp sáng vừa nhắn cho anh, em xem chuyển khoản anh 30 triệu anh xử lý nốt cái thẻ kia của em cho xong để thứ 2 giải ngân, bảo hiểm khoản vay anh xin xong rồi nhé*" để bảo chị TH chuyển khoản tiền cho Th để thanh toán nợ trong thẻ VIB. Do tài khoản tín dụng số 5268 8730 0063 0182 tại ngân hàng VIB có hạn mức 30.000.000 đồng và trong thẻ hiện còn 4.000.000 đồng nên ngày 13/01/2024, chị TH đã chuyển khoản 26.000.000 đồng cho Th (chuyển khoản 02 lần: lần 1 chuyển khoản 16.000.000 đồng từ số tài khoản 239260397 tại ngân hàng VPBank; lần 2 chuyển khoản 10.000.000 đồng từ số tài khoản 246912222 tại ngân hàng VIB) đến số tài khoản 19028047962016 tại ngân hàng Techcombank của Th. Th hứa hẹn đến ngày 15/01/2024 sẽ giải ngân khoản vay cho chị TH.

Ngày 14/01/2024, Th tiếp tục đưa ra thông tin gian dối và gọi điện zalo cho chị TH nói "*giờ em phải chuyển cho anh 6.000.000đ là tiền bảo hiểm khoản vay mới, sau đó anh sẽ xin miễn số tiền này cho em*". Th giục chị TH chuyển khoản và nói dối nếu không chuyển khoản sẽ ảnh hưởng đến phê duyệt khoản vay mới của chị TH. Do tin tưởng Th và lo lắng không giải ngân được khoản vay nên chị TH đã chuyển khoản cho Th số tiền 6.000.000 đồng từ số tài khoản 0491000123487 tại ngân hàng Vietcombank đến số tài khoản 19028047962016 tại ngân hàng Techcombank của Th.

Ngày 15/01/2024, Th tiếp tục đưa ra thông tin gian dối và gọi điện bảo chị TH: "*do khoản vay cũ bên VPBank của em tháng nào e cũng trả chậm 1-2 ngày nên cần mở một sổ tiết kiệm 30 triệu để đảm bảo cho khoản vay mới*". Do chị TH nói hiện không có tiền nên Th bảo "*anh cho em vay 15 triệu đồng, em chỉ chuyển cho anh 15 triệu đồng thôi*", chị TH đồng ý và chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng từ số tài khoản 19028194161029 của chị TH tại ngân hàng Techcombank đến số tài khoản 19028047962016 tại ngân hàng Techcombank của Th.

Ngày 16/01/2024, Th nói dối chị TH cần phải đưa cho Th số tiền 2.200.000 đồng để cảm ơn các bộ phận tại ngân hàng. Do tin tưởng, chị TH đã chuyển khoản số tiền 2.200.000 đồng từ số tài khoản 0491000123487 của chị TH tại ngân hàng Vietcombank đến số tài khoản 19028047962016 tại ngân hàng Techcombank của Th.

Ngày 17/01/2024, Th gọi điện yêu cầu chị TH trả cho Th số tiền 15.000.000 đồng mà Th đã ứng ra cho chị TH vay ngày 15/01/2024 để mở khoản tiết kiệm đảm bảo cho khoản vay mới mặc dù Th không chuyển. Sau đó, chị TH đã chuyển khoản số tiền 15.000.000 đồng từ số tài khoản 0491000123487 tại ngân hàng Vietcombank đến số tài khoản 19028047962016 tại ngân hàng Techcombank của Th.

Tổng cộng, từ ngày 11/01/2024 đến ngày 17/01/2024, chị TH đã chuyển khoản cho Th số tiền **124.200.000 đồng** để xử lý các thủ tục mở khoản vay mới. Sau khi chiếm đoạt được tiền, Th không thực hiện thủ tục mở khoản vay như đã hứa hẹn với chị TH mà sử dụng số tiền trên để trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Do đến hẹn, chị TH không thấy Th mở được khoản vay cho mình và do nghi ngờ Th đã lừa chiếm đoạt tài sản nên chị TH đã liên hệ với Th để đòi lại tiền và nói sẽ trình báo cơ quan công an nên sau đó Th đã chuyển khoản trả lại Thu 45.000.000 đồng, cụ thể: Ngày 23/01/2024, Th trả 20.000.000 đồng; ngày 26/01/2024, Th chuyển khoản 5.000.000 đồng vào tài khoản của bạn chị TH là Lê Trúc Anh (Sinh năm: 1992, HKTT: 59/36 Xô Viết Nghệ Tĩnh, An Cư, Ninh Kiều, Cần Thơ) - do chị TH cung cấp để trả nợ cho chị TH; Ngày 31/01/2024, Th trả 10.000.000 đồng và ngày 05/3/2024, Th trả 10.000.000 đồng. Sau đó Th khất lần và không trả tiếp tiền cho chị TH nên ngày 19/3/2024, chị TH đã gửi đơn tố giác đến Công an quận Nam Từ Liêm. Quá trình giải quyết đơn tố giác, đến ngày 09/4/2024, Th đã khắc phục trả lại cho chị TH số tiền 79.200.000 đồng còn lại.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại ngân hàng VPBank, xác định: Đinh Công Th làm việc tại Phòng bán hàng trực tiếp miền Bắc DN1, Trung tâm tín chấp Miền Bắc thuộc ngân hàng VPBank (địa chỉ tại số 9 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội) từ tháng 05/03/2021 đến tháng 23/11/2021 thì nghỉ việc. Thời điểm tháng 01/2024 (thời điểm Th nhận tiền của Thu), Th không còn làm việc tại ngân hàng VPBank; Tiến hành xác minh tại Trung tâm tín chấp Miền Bắc, thuộc ngân hàng VPBank, xác định: không có ai tên là Kiên - trưởng phòng khách hàng cá nhân giúp Đinh Công Th làm thủ tục khoản vay cho chị TH.

Về dân sự: Đinh Công Th đã khắc phục trả lại số tiền 124.200.000 đồng đã chiếm đoạt cho chị TH. Chị TH không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Th.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Công Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của Đinh Công Th phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, kết quả sao kê tài khoản ngân hàng và các tài liệu điều tra khác.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSNTL, ngày 16/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố Đinh Công Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Công Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 48 đến 60 tháng; không phạt

bổ sung đối với bị cáo; về tang vật, dân sự: không. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng được thu giữ, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Đinh Công Th mặc dù không còn làm việc tại Trung tâm tín chấp Miền Bắc thuộc ngân hàng VP Bank nhưng do cần tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 11/01/2024 đến ngày 17/01/2024, tại phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Th đã đưa ra thông tin gian dối là nhân viên của Trung tâm tín chấp miền Bắc và có khả năng mở thẻ tín dụng khiến chị Cao Thị H Thu tin tưởng và chuyển khoản nhiều lần với tổng số tiền 124.200.000 đồng cho Đinh Công Th để nhờ Đinh Công Th mở khoản vay tín dụng cho chị TH. Sau khi nhận được số tiền chị TH chuyển khoản Th đã chiếm đoạt sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Chỉ vì cần tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối, khiến chị TH tin tưởng Th có khả năng mở thẻ tín dụng nên đã nhiều lần chuyển tiền cho Th theo yêu cầu của Th rồi chiếm đoạt tài sản của chị TH. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội; gây hoang mang lo sợ,

gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại đã nhận được tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không thuộc nhóm hành vi chiếm đoạt tài sản và thời gian vi phạm đã lâu, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần cải tạo ngoài xã hội cũng đủ khả năng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

3. Xử phạt: Bị cáo Đinh Công Th 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Công Th cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp

thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.Q. Nam Từ Liêm;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS.Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Quỳnh